

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục gồm 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, 01 thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực lao động, tiền lương, quan hệ lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 3 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 160/TTr-SLĐTBXH ngày 28 tháng 02 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, 01 thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực lao động, tiền lương, quan hệ lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo Quyết định số 462/QĐ-BLĐTBXH ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ về lĩnh vực lao động,

tiền lương, quan hệ lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Phụ lục I, II kèm theo).

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Bãi bỏ thủ tục hành chính tại số thứ tự số 1 Phần II Phụ lục I kèm theo Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục gồm 02 thủ tục hành chính mới, 01 thủ tục hành chính sửa đổi bổ sung, 01 thủ tục hành chính bị bãi bỏ và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Thủ tục hành chính tại số thứ tự số 01 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 1138/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục gồm 03 thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Sở Nội vụ sau sáp nhập) chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện cập nhật, công khai thủ tục hành chính được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Điều 1 của Quyết định này trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan xây dựng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết đối với các thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung được công bố tại Điều 1 Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện hủy công khai thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị theo quy định; chỉ đạo, theo dõi và kiểm tra việc tổ chức thực hiện công khai thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, trên Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thực hiện niêm yết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, trên Trang thông tin điện tử theo quy định.

4. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Sở Nội vụ sau sáp nhập), Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - VPCP;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông (Phòng CNTT);
- UBND cấp xã (UBND cấp huyện sao gửi);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC, KGVX.

 **CHỦ TỊCH**


Rah Lan Chung



PHỤ LỤC I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

(Đính kèm theo Quyết định số: 209 /QĐ-UBND ngày 03 tháng 03 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
01	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm-pu-chi-a 1.004964. 000.00.00.H21	25 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. - Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp huyện, sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Sở Nội vụ sau sáp nhập), Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh. - Thẩm quyền giải quyết: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. 	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư liên tịch số 17/2014/TTLT-BLĐTĐ-BTC ngày 01/8/2014 của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm - pu - chi - a theo Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ; - Thông tư số 08/2023/TTLT-BLĐTĐ-BTC ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>- pu - chi - a;</p> <p>- Quyết định số 62/2015/QĐ-TTg ngày 04/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm - pu - chi - a.</p>

Noan



PHỤ LỤC II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 209 /QĐ-UBND ngày 03 tháng 03 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
1	Giải quyết tranh chấp lao động tập thể về quyền 1.004959. 000.00.00.H21	Quyết định số 1138/QĐ-UBND ngày 05/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Bộ Luật lao động năm 2019

Nhan